

Số: 1871 /TB-TTCTPHà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2022**THÔNG BÁO****Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản, thoái vốn và tái cơ cấu tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 642/QĐ-TTCTP ngày 23/7/2018 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn, tài sản, thoái vốn và tái cơ cấu tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (thời kỳ thanh tra 2013-2017); ngày 20/9/2022 Tổng Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kết luận thanh tra số 966 /KL-TTCTP về nội dung thanh tra;

Ngày 05/10/2022, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản 3607/VPCP- V.I thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái về Kết luận thanh tra:

“Thanh tra Chính phủ chịu trách nhiệm đối với các nội dung kết luận, kiến nghị tại Kết luận số 966/KL-TTCTP ngày 20/9/2022. Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, UBND Tp Hồ Chí Minh, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương có liên quan thực hiện kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Chính phủ”;

“ Về việc Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Công an làm rõ việc mua bán nguyên liệu của Doanh nghiệp tư nhân Tuấn dung, Thanh tra Chính phủ căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT- VKSNDTC-BCA- BQP-TTCTP ngày 18/10/2018 và các quy định của pháp luật có liên quan để chuyển Cơ quan điều tra xem xét, xử lý theo đúng quy định của pháp luật”;

“ Thanh tra Chính phủ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý sau thanh tra theo quy định của pháp luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ”.

Căn cứ khoản 2, Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010, Thanh tra Chính phủ thông báo công khai Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản, thoái vốn và tái cơ cấu tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam (sau đây được viết là TCT Thuốc lá) tiền thân là Liên hiệp các xí nghiệp Thuốc lá Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 108 - HĐBT ngày 05/4/1985 của Hội đồng Bộ trưởng. Ngày 23/6/2010 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 932/QĐ-TTg chuyển đổi sang mô hình công ty TNHH một thành viên.

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh thuốc lá; đầu tư tài chính vào công ty con có ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất, kinh doanh thuốc lá, nguyên phụ liệu thuốc lá, đầu tư trồng cây thuốc lá.

Ngày 16/11/2015, Bộ Công Thương ban hành Quyết định 12518/QĐ-BCT điều chỉnh vốn điều lệ của TCT Thuốc lá là 7.163.624.443.631 đồng.

Đến nay TCT Thuốc lá là Tổng Công ty Nhà nước hạng đặc biệt, hoạt động theo mô hình Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu, nắm giữ 100% vốn điều lệ. Bộ Công Thương là Cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước, đến ngày 10/11/2018, Bộ Công Thương bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu TCT Thuốc lá sang Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Hội đồng thành viên Tổng công ty là đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại doanh nghiệp.

Cơ cấu tổ chức của TCT Thuốc lá gồm HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, 10 phòng, ban/văn phòng chức năng, 04 đơn vị trực thuộc; 8 công ty con TCT Thuốc lá nắm trên 50% vốn điều lệ và tham gia góp vốn vào 12 công ty liên danh, liên kết, 01 Công ty TNHH 2 thành viên.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Kết quả TCT Thuốc lá đạt được

TCT Thuốc lá đã bảo toàn được vốn chủ sở hữu có sự phát triển. Giá trị sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thuốc lá của Tổ hợp Tổng công ty giai đoạn 2013-2017 có sự tăng trưởng; các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách của Tổ hợp Tổng công ty đều hoàn thành và vượt kế hoạch được giao¹.

TCT Thuốc lá và các đơn vị thành viên đã xây dựng quy chế giám sát tài chính tại các doanh nghiệp, quy chế giám sát nội bộ; đã ban hành quy định về trình tự thủ tục mua nguyên liệu, việc mua nguyên liệu thuốc lá được thực hiện bằng hình thức hợp đồng mua bán, theo trình tự thủ tục đã ban hành; đã thực hiện kê khai và nộp thuế theo quy định và các văn bản hướng dẫn về thuế; đã thực hiện nghĩa vụ thuế và các khoản đóng góp vào ngân sách Nhà nước.

Về cơ bản công tác quản lý giá thành sản xuất được theo dõi, hạch toán tương đối đầy đủ trên sổ sách kế toán. Các đơn vị đã xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật; ban hành quy chế tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ; ban hành các định mức tiêu hao theo điều kiện sản xuất của doanh nghiệp. Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên đã thực hiện nghĩa vụ với NSNN theo quy định pháp luật.

Tổng công ty đã xây dựng Đề án Tái cơ cấu Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2012 -2015 và được phê duyệt. Có 9/10 khoản đầu tư đã thoái được 100% vốn; đã tổ chức, sắp xếp lại các công ty thuốc lá hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và các đơn vị thành viên cơ bản đã chấp hành theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai, vốn, tài sản. Tuy

¹ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân các năm là 13%;

nhien trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ, còn một số tồn tại, hạn chế, thiếu sót, sai phạm sau đây:

2. Tồn tại, hạn chế, thiếu sót, sai phạm.

2.1. Trong quản lý sử dụng vốn, tài sản.

(1) Một số công ty thành viên chưa ban hành quy chế quản lý sử dụng tài sản; chưa xây dựng định mức dự trữ hàng tồn kho²; lượng hàng tồn kho lớn gây ứ đọng vốn, ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh³;

(2) Chưa ban hành quy định về lựa chọn nhà thầu để áp dụng thống nhất trong các hoạt động bảo đảm tính liên tục cho sản xuất, kinh doanh thường xuyên của doanh nghiệp⁴.

(2) Một số chi phí không phù hợp với hoạt động kinh doanh, phải loại khỏi chi phí khi xác định trị giá tính thuế TNDN⁵. Thuế TNDN phải nộp bổ sung 38.506.511.075 đồng.

(3) Công ty TL Thăng Long giữ lại 73,072 tỷ đồng vốn bổ sung cho dự án đầu tư của 2 công ty thành viên (Thanh Hoá, Bắc Sơn) là chưa phù hợp với Quyết định 171/QĐ-TL-VN của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

2.2. Trong việc nhập thuốc lá nguyên liệu; trồng, chế biến nguyên liệu thuốc lá; sản xuất thuốc lá điếu; phân phối sản phẩm thuốc lá.

(1) Hoạt động mua nguyên liệu thuốc lá còn một số tồn tại cần được khắc phục sớm để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh (mua nguyên liệu thuốc lá của người trồng theo hình thức mua xô⁶; bán lại nguyên liệu thuốc lá khi không có Giấy phép mua bán nguyên liệu⁷; không tổ chức chào hàng cạnh tranh để quyết định giá mua nguyên liệu⁸; hàng tồn kho lớn ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh⁹)

² Công ty Thuốc lá Sài Gòn, Công ty Thuốc lá Thăng Long, Công ty Thuốc lá Hải Phòng, Công ty CP Ngân Sơn, Công ty CP Hòa Việt, Công ty Xuất nhập khẩu thuốc lá, Công ty Viện thuốc lá, Công ty Thương mại Thuốc lá, Công ty Thương mại miền Nam

³ Công ty TL Thăng Long; Công ty TL Sài Gòn; Công ty CP Ngân Sơn; Công ty CP Hòa Việt

⁴ Công ty Thuốc lá Sài Gòn, Công ty Thuốc lá Thăng Long, Công ty thuốc lá Hải Phòng, Công ty Cp Ngân Sơn, Công Ty Cp Hòa Việt, Công Ty XNK Thuốc lá, Công ty TNHH Viện thuốc lá, Công ty Thương mại Thuốc lá, Công ty Thương mại miền Nam

⁵ Công ty TL Thăng Long, Công ty TL Sài Gòn, Công ty Thương mại miền Nam, Công ty Thương mại thuốc lá, Công ty XNK Thuốc lá.

⁶ Công ty Cổ phần Ngân Sơn, Công ty TNHH MTV Viện thuốc lá, Công ty Cp Hòa Việt

⁷ Công ty Cổ phần Hòa Việt, Công ty Thuốc lá Sài Gòn, Công ty TNHH MTV Viện thuốc lá.

⁸ Công ty Thuốc lá Thăng Long, Công ty Thuốc lá Sài Gòn, Công ty CP Ngân Sơn, Công ty CP Hòa Việt, Công ty TNHH Viện Thuốc lá.

⁹ Công ty TL Thăng Long; Công ty TL Sài Gòn; Công ty CP Ngân Sơn; Công ty TL Hải Phòng; Công ty CP Hòa Việt.

(2) Sử dụng nguồn phát triển thị trường tổ chức đi nước ngoài, trong đó nhiều đối tượng không đúng với mục đích chuyển đi ¹⁰.

(3) Nguồn gốc một số nguyên liệu thuốc lá của DNTN Tuấn Dung bán cho một số công ty thành viên ¹¹ có dấu hiệu hợp thức hóa nguyên liệu thuốc lá không hợp pháp.

2.3. Trong quản lý đất đai: Một số công ty thành viên chưa hoàn thiện các thủ tục về đất đai đối với diện tích đất được Nhà nước cho thuê ¹²

2.4. Trong đầu tư xây dựng.

(1) TCT Thuốc lá Việt Nam đã có sai phạm trong việc thực hiện góp vốn Dự án tại 152 Trần Phú, Tp Hồ Chí Minh: không thực hiện đánh giá lại tài sản là không đúng quy định về quản lý tài sản doanh nghiệp Nhà nước; làm trái chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, vi phạm pháp luật về chuyển nhượng tài sản doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ khi chuyển nhượng 30.927,7 m² tại 152 Trần Phú không xin phép Thủ tướng Chính phủ; không thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, có nguy cơ thất thoát tiền của Nhà nước, của doanh nghiệp.

(2) Việc thực hiện dự án tại 235 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội đã có một số sai phạm, Dự án kéo dài ảnh hưởng đến tiến độ di dời nhà máy Thuốc lá Thăng Long, đến hiệu quả sử dụng vốn của Tổng công ty Thuốc lá.

Kể từ khi Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện Dự án đến thời điểm hiện tại đã hơn 10 năm, nhiều cơ chế chính sách, pháp luật về đất đai, đầu tư, quản lý tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp đã có sự thay đổi mà thực tế Dự án chưa được triển khai, cần phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi tiếp tục thực hiện.

(3) Một số dự án đầu tư chậm tiến độ, thủ tục phải phê duyệt điều chỉnh nhiều lần ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn và hiệu quả sản xuất kinh doanh ¹³

3. Về trách nhiệm.

Chịu trách nhiệm đối với những vi phạm, khuyết điểm trên thuộc về:

Hội đồng thành viên, Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, Ban Lãnh đạo Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam;

Hội đồng thành viên, Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, Ban Lãnh đạo Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn, Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long, Công ty TNHH HTV Thuốc lá Hải Phòng, Công ty TNHH MTV Viện thuốc lá;

¹⁰ Công ty TL Sài Gòn, Thăng Long, Thương mại Thuốc lá, XNK Thuốc lá.

¹¹ Công ty Cp Hòa Việt, Công ty Thuốc lá Bến Tre, Công ty Thuốc lá An Giang, Công ty Thuốc lá Đồng Tháp, Công ty Thuốc lá Cửu Long.

¹² Viện Kinh tế kỹ thuật thuốc lá, Công ty Thuốc lá Sài Gòn

¹³ Dự án đầu tư chiều sâu phân xưởng sợi, Dự án đầu tư thiết bị cho kho nguyên liệu và kho thành phẩm của Công ty Thuốc lá Sài Gòn; Dự án xây trụ sở của Vinataba tại 30 Nguyễn Du, TP Hà Nội; Dự án đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Thăng Long.

Giám đốc, Ban Lãnh đạo Công ty Xuất nhập khẩu thuốc lá, Công ty Thương mại Thuốc lá, Công ty Thương mại miền Nam;

Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty CP Ngân Sơn, Công ty CP Hòa Việt;

Các đơn vị, phòng, ban, cá nhân có liên quan thuộc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, thuộc các Công ty có các tồn tại, hạn chế, sai phạm thiếu sót thời kỳ đã xảy ra sai phạm.

(Chi tiết tại Biểu số 2. Trách nhiệm về tồn tại, hạn chế, thiếu sót, vi phạm)

III. KIẾN NGHỊ

Từ kết quả thanh tra, Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

1. *Bộ Tài chính* chỉ đạo Tổng cục Thuế kiểm tra việc kê khai và nộp thuế đối với các trường hợp thu mua nguyên liệu thuốc lá của các hộ nông dân được thực hiện bằng hình thức Bảng kê để xác định giá tính thuế TNDN phù hợp; xác định lại thuế TNDN đối với doanh nghiệp tư nhân Tuấn Dung do Bảng kê mua nguyên liệu thuốc lá không phù hợp.

2. *Bộ Công Thương* chỉ đạo rà soát hoạt động mua, bán nguyên liệu thuốc lá của Công ty Cổ phần Hòa Việt, Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn, Công ty TNHH MTV Viện thuốc lá; xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm trong hoạt động kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

3. *Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp:*

3.1. Chủ trì cùng Bộ Tài chính, UBND Tp Hồ Chí Minh, TCT Thuốc lá Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan thu hồi cơ sở nhà đất 30.927,7 m² tại 152 Trần Phú, Tp HCM và xử lý các phát sinh trong quá trình thu hồi cơ sở nhà đất này. Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm hoặc đến ngày 31/12/2023 chưa thực hiện được việc thu hồi thì chuyển cơ quan Điều tra, Bộ Công an để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

3.2. Chỉ đạo Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam báo cáo quá trình thực hiện Dự án tại 235 Nguyễn Trãi để xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trước khi tiếp tục thực hiện, trường hợp thực hiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì phải đấu giá theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Chỉ đạo xử lý, xem xét trách nhiệm và có hình thức kỷ luật theo quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân đã để xảy ra những thiếu sót, vi phạm thuộc thẩm quyền quản lý *(Biểu số 2. Trách nhiệm về tồn tại, hạn chế, thiếu sót, vi phạm)*.

4. *Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam:*

4.1. Chỉ đạo Công ty Thuốc lá Thăng Long rà soát toàn bộ vốn điều lệ đã điều chỉnh cho Công ty Thuốc lá Thăng Long tại Quyết định 171/QĐ- TLVN và số vốn điều lệ đã bổ sung cho các công ty thành viên trong đó có khoản tiền

73,072 tỷ đồng; đảm bảo đúng quy định tại Nghị định 91/2015/ND-Cp ngày 13/10/2015.

4.2. Rà soát, chấn chỉnh lại toàn bộ hoạt động mua nguyên liệu thuốc lá đảm bảo thực hiện thống nhất trong toàn bộ các công ty thuộc Tổng công ty, xử lý kịp thời khi phát hiện sai phạm tiêu cực.

4.3. Chỉ đạo các Công ty thành viên, đơn vị phụ thuộc ban hành quy trình lựa chọn nhà phân phối sản phẩm thuốc lá; thực hiện chào giá cạnh tranh đối với việc mua nguyên liệu thuốc lá đảm bảo công khai minh bạch, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

4.4. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm để sớm khai thác có hiệu quả; phê duyệt, quyết toán Dự án đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Sài Gòn.

4.5. Chỉ đạo các Công ty thành viên, đơn vị phụ thuộc còn một số tồn tại liên quan đến sử dụng đất (*Công ty TNHH một thành viên Viện Kinh tế Kỹ thuật Thuốc lá, Công ty TNHH Một thành viên Thuốc lá Sài Gòn*) khẩn trương hoàn thiện các bước thủ tục về đất đai để ký hợp đồng thuê đất với UBND các địa phương, xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định và hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước.

5. Về xử lý về kinh tế.

Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam chỉ đạo các đơn vị thành viên thực hiện nộp số tiền thuế TNDN tính thiếu do một số khoản chi không được giảm trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN (chi không phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; chi phí vượt định mức tiêu hao nguyên vật liệu; chi hỗ trợ tiền lương cho nhà phân phối; chi hỗ trợ khách hàng cấp 3), số tiền 38.506.511.075 đồng:

Công ty TL Thăng Long: 6.752.662.867 đồng.

Công ty TL Sài Gòn: 11.390.595.133 đồng.

Công ty Thương mại miền Nam: 13.128.034.279 đồng.

Công ty Thương mại thuốc lá: 6.839.230.088 đồng.

Công ty XNK Thuốc lá: 395.988.708 đồng.

(Biểu số 1. Tổng hợp thuế TNDN phải nộp bổ sung)

6. Chuyển cơ quan điều tra.

Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Công an điều tra, xác minh, làm rõ những vụ việc mua bán nguyên liệu của Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Dung có dấu hiệu của tội “Trốn thuế” theo Điều 200 Bộ Luật hình sự 2015. 

Nơi nhận: 

- Tổng Thanh tra CP (để b/c);
- Phó TTT Trần Ngọc Liêm;
- Vụ GS, TĐ & XL sau thanh tra;
- Vụ KH-TH;
- Trung tâm thông tin (để đăng tải);
- Lưu: VT, Cục IV, Hồ sơ TTr.

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA




Trần Ngọc Liêm